

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số 4212/KH-UBND

Quảng Trị, ngày 25 tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kết luận số 76-KL/TW ngày 28/7/2026 của BCHTW Đảng khóa XIV, Kế hoạch số 06-KH/TW ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 221/NQ-CP của Chính phủ, Kế hoạch số 73-KH/TU ngày 17/8/2026 của Tỉnh ủy Quảng Trị và Kế hoạch số 66-KH/ĐU của Đảng ủy UBND tỉnh Quảng Trị về tiếp tục hoàn thiện, vận hành hiệu quả mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương 2 cấp

Thực hiện Kết luận số 76-KL/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục hoàn thiện, vận hành hiệu quả mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương 2 cấp (sau đây viết tắt là *Kết luận số 76-KL/TW*), Kế hoạch số 06-KH/TW ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 221/NQ-CP của Chính phủ, Kế hoạch số 73-KH/TU ngày 17/8/2026 của Tỉnh ủy Quảng Trị và Kế hoạch số 66-KH/ĐU của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Kết luận số 76-KL/TW (sau đây viết tắt là *Kế hoạch số 06-KH/TW, Nghị quyết số 221/NQ-CP, Kế hoạch số 73-KH/TU và Kế hoạch số 66-KH/ĐU*), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả Kết luận số 76-KL/TW, Kế hoạch số 06-KH/TW, Nghị quyết số 221/NQ-CP, Kế hoạch số 73-KH/TU và Kế hoạch số 66-KH/ĐU; tiếp tục hoàn thiện, nâng cao chất lượng vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp trên địa bàn tỉnh, bảo đảm bộ máy hành chính nhà nước hoạt động thông suốt, hiệu lực, hiệu quả.

- Chuyển mạnh trọng tâm từ kiện toàn tổ chức bộ máy sang nâng cao chất lượng vận hành, năng lực quản trị, điều phối và tổ chức thực thi, nhất là ở cấp xã; phát huy tính chủ động, tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền cơ sở; kịp thời khắc phục những hạn chế, bất cập phát sinh trong quá trình vận hành mô hình mới.

- Xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, phục vụ, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm; đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, quản trị dựa trên dữ liệu và nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công, giải quyết công việc tại cơ sở.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo sự chỉ đạo thống nhất từ trung ương đến địa phương; bám sát quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Kết luận số 76-KL/TW, Kế hoạch số 06-KH/TW, Nghị quyết số 221/NQ-CP, Kế hoạch số 73-KH/TU, Kế hoạch số 66-KH/ĐU và các chủ trương, kết luận, nghị quyết, chính sách có liên quan của trung ương; đồng thời phù hợp với thẩm quyền và điều kiện thực tiễn của tỉnh.

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương; xác định rõ nhiệm vụ, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, sản phẩm, thời hạn hoàn thành và cơ chế theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá. Các nhiệm vụ, giải pháp phải cụ thể, khả thi, có trọng tâm, trọng điểm; xác định rõ việc cần làm ngay, việc thực hiện thường xuyên; bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, rõ kết quả.

- Đề cao trách nhiệm của Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu; kịp thời xử lý khó khăn, vướng mắc; tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Quán triệt, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 76-KL/TW, Kế hoạch số 06-KH/TW và Nghị quyết số 221/NQ-CP

Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp xã có trách nhiệm:

a) Tổ chức quán triệt sâu rộng Kết luận số 76-KL/TW, Kế hoạch số 06-KH/TW, Nghị quyết số 221/NQ-CP và Kế hoạch thực hiện của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; bảo đảm sự đồng bộ, hiệu quả nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động trong toàn hệ thống hành chính.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 8/2026.

b) Ban hành chương trình, kế hoạch hành động cụ thể để triển khai thực hiện Kết luận số 76-KL/TW, Kế hoạch số 06-KH/TW, Nghị quyết số 221/NQ-CP và Kế hoạch thực hiện của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; bảo đảm rõ việc, rõ người, rõ trách nhiệm, rõ thời hạn, rõ sản phẩm, rõ cơ chế kiểm tra, giám sát.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 8/2026.

2. Hoàn thiện thể chế, chức năng, nhiệm vụ, đẩy mạnh phân cấp, phân định thẩm quyền gắn với nguồn lực, công cụ thực thi và kiểm soát quyền lực, cắt giảm thủ tục hành chính

2.1. Sở Tư pháp:

a) Chủ trì tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các sở, ngành rà soát toàn diện các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền của tỉnh; kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định không còn phù hợp, chồng chéo, mâu thuẫn; bảo đảm thống nhất với quy định của Trung ương và phù hợp với thực tiễn của tỉnh. Trọng tâm là xử lý các quy định còn chồng chéo, giao thoa, chưa rõ trách nhiệm hoặc chưa phù hợp với mô hình mới; bảo đảm một việc có một cơ quan chủ trì, một đầu mối chịu trách nhiệm chính, một nguồn dữ liệu dùng chung, một quy trình phối hợp liên thông và một cơ chế kiểm tra, giám sát. Đẩy mạnh cắt giảm thủ tục hành chính, giảm chi phí thực hiện thủ tục hành chính.

Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

b) Chủ trì tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các sở, ngành rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng mới các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp, tập trung một số lĩnh vực như khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, ngân sách, chế độ chính sách; bảo đảm yêu cầu vận hành thống nhất, đồng bộ, rõ chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của từng cấp chính quyền.

Thời gian hoàn thành: Trong năm 2027.

c) Phối hợp với Sở Nội vụ và các sở, ban, ngành cấp tỉnh trong quá trình sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh các quy định liên quan đến tổ chức bộ máy, phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền cho địa phương, nhất là cấp xã, bảo đảm bộ máy chính quyền cơ sở tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

2.2. Sở Nội vụ:

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh các quy định liên quan đến tổ chức bộ máy.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 10/2026.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh tiếp tục rà soát các nhiệm vụ đã phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền cho địa phương, nhất là cấp xã; đánh giá mức độ phù hợp, khả năng thực hiện và điều kiện bảo đảm. Phân cấp, phân quyền phải thực chất, theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”; đồng thời gắn với nhân lực, kinh phí, dữ liệu, hạ tầng số, hướng dẫn chuyên môn, công cụ thực thi và cơ chế hậu kiểm. Kiên quyết chấm dứt tình trạng giao nhiệm vụ nhưng không bảo đảm điều kiện thực hiện.

Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

c) Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh triển khai, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện kịp thời các quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

2.3. Sở Khoa học và Công nghệ:

Chủ trì, hoàn thiện thể chế về chuyển đổi số, phát triển nguồn nhân lực số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

2.4. Sở Tài chính:

Hướng dẫn các quy định về cơ chế, định mức, tiêu chí phân bổ ngân sách cho cấp xã; đồng thời chủ trì cập nhật, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến nội dung này thuộc thẩm quyền của tỉnh (nếu có).

Thời gian hoàn thành: Ngay sau khi Bộ Tài chính hoàn thiện các quy định có liên quan theo tiến độ tại Chương trình hành động của Chính phủ (trong tháng 10/2026).

2.5. Văn phòng UBND tỉnh:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức rà soát, cắt giảm thủ tục xác nhận, xác minh, xin ý kiến, thỏa thuận trong giải quyết hồ sơ, đặc biệt lưu ý cắt giảm dựa trên dữ liệu, liên thông điện tử của các cơ quan nhà nước, hạn chế tối đa đẩy trách nhiệm cho người dân, doanh nghiệp; bảo đảm tính thống nhất, liên thông và hiệu quả trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 10/2027.

3. Nghiên cứu xây dựng khu kinh tế đặc biệt để tạo không gian phát triển mới, nghiên cứu mô hình đơn vị hành chính cấp xã mang tính hạt nhân

3.1. Ban Quản lý khu kinh tế:

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan nghiên cứu, hướng dẫn về khu kinh tế đặc biệt nhằm tạo không gian phát triển mới với cơ chế vượt trội, mô hình quản lý tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, kết nối hạ tầng, dịch vụ công và các không gian kinh tế trọng điểm, hình thành các cực tăng trưởng mới, đáp ứng yêu cầu cạnh tranh khu vực và quốc tế; đồng thời chủ trì xây dựng các quy định liên quan đến nội dung này thuộc thẩm quyền của tỉnh (nếu có).

Thời gian hoàn thành: Ngay sau khi Bộ Tài chính hoàn thiện các quy định có liên quan theo tiến độ tại Chương trình hành động của Chính phủ (trước tháng 10/2026).

3.2. Sở Nội vụ:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu triển khai, nghiên cứu đề xuất mô hình đơn vị hành chính cấp xã mang tính hạt nhân tiêu biểu, có quy mô, điều kiện phát triển, năng lực quản trị và khả năng cung ứng dịch vụ công phù hợp để lan tỏa, nhân rộng, dẫn dắt phát triển; gắn với mục tiêu xây dựng cấp xã thực sự trở thành trung tâm vận hành mới ở cơ sở, trực tiếp phục vụ Nhân dân, doanh nghiệp và tổ chức phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn, tham mưu UBND tỉnh trình Bộ Nội vụ báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Thời gian hoàn thành: Sau khi Bộ Nội vụ xây dựng mô hình đơn vị hành chính cấp xã mang tính hạt nhân tiêu biểu theo tiến độ tại Chương trình hành động của Chính phủ (trong tháng 10/2026); báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong quý IV/2026.

b) Nghiên cứu xây dựng phương án về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã chưa đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện hoặc phát sinh bất hợp lý trong quá trình vận hành trên cơ sở các tiêu chí, nguyên tắc, điều kiện, quy trình do Trung ương quy định, đảm bảo khoa học, thận trọng, không gây xáo trộn lớn.

Thời gian hoàn thành: Sau khi Bộ Nội vụ xây dựng mô hình đơn vị hành chính cấp xã mang tính hạt nhân tiêu biểu theo tiến độ tại Chương trình hành động của Chính phủ (trong tháng 10/2026); báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong quý IV/2026.

4. Nghiên cứu khung tổ chức hệ thống hành chính nhà nước phù hợp với mô hình mới

4.1. Sở Nội vụ:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, triển khai khung tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống hành chính nhà nước cấp tỉnh, cấp xã theo định hướng của Trung ương, Chính phủ, phù hợp với vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của ngành, lĩnh vực, địa bàn (đô thị đặc biệt, đô thị, đồng bằng, miền núi).

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 11/2026, ngay sau khi Bộ Nội vụ hoàn thiện các quy định có liên quan theo tiến độ tại Chương trình hành động của Chính phủ (trong tháng 10/2026).

4.2. Sở Nội vụ, Thanh tra tỉnh:

Tham mưu tham gia ý kiến với Ban Tổ chức Trung ương, Đảng ủy Chính phủ và các cơ quan liên quan về mô hình tổ chức theo ngành dọc đối với cơ quan Thanh tra nhà nước và triển khai thực hiện sau khi có chủ trương của Trung ương.

Thời gian hoàn thành: Theo kế hoạch của Ban Tổ chức Trung ương, Chính phủ.

5. Rà soát, hoàn thiện tiêu chí, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật, bảo đảm nguồn lực cho cấp xã

5.1. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh:

Hướng dẫn các quy định về quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá thuộc các ngành, lĩnh vực do các bộ, cơ quan ngang bộ ban hành. Đồng thời chủ trì rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá dịch vụ công cơ bản, thiết yếu thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, bảo đảm hoạt động ổn định, thông suốt của tổ chức bộ máy các cấp, nhất là chính quyền cấp xã.

Thời gian hoàn thành: Ngay sau khi các bộ, cơ quan ngang bộ hoàn thiện các quy định có liên quan theo tiến độ tại Chương trình hành động của Chính phủ (trong năm 2026).

5.2. Thống kê tỉnh:

Hướng dẫn 02 chỉ tiêu kinh tế tổng hợp cấp xã gồm tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn cấp xã và thu nhập bình quân đầu người cấp xã.

Thời gian hoàn thành: Ngay sau khi Bộ Tài chính hoàn thiện các quy định có liên quan theo tiến độ tại Chương trình hành động của Chính phủ (trong tháng 10/2026).

6. Sắp xếp, tinh gọn bộ máy bên trong các sở, ban, ngành cấp tỉnh và sắp xếp, tổ chức lại mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập

6.1. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh:

Thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong của các sở, ban, ngành cấp tỉnh đồng bộ với phân cấp, phân quyền.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 10/2026.

6.2. Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo:

Thực hiện việc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập theo Công văn số 363-CV/TU ngày 22/7/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Đề án, chỉ đạo của UBND tỉnh.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 8/2026.

6.3. Sở Giáo dục và Đào tạo:

Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên (giảm tối thiểu 30% số cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập).

Thời gian hoàn thành: Trước ngày 01/10/2026.

6.4. Sở Nội vụ:

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, UBND cấp xã và các cơ quan liên quan hoàn thiện mô hình tổ chức Trạm y tế cấp xã; đồng thời rà soát, điều chỉnh, bổ sung nhân lực y tế cho Trạm Y tế cấp xã nhằm bảo đảm cung cấp các dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, cơ bản, thiết yếu cho người dân ngay tại cơ sở.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 10/2026.

6.5. Sở Y tế:

Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và UBND cấp xã triển khai tạo lập, chuẩn hóa, làm sạch, liên thông dữ liệu sức khỏe; tích hợp dữ liệu Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID và kết nối, chia sẻ dữ liệu y tế theo quy định.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 10/2026.

6.6. UBND cấp xã:

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế rà soát, bổ sung trang thiết bị, cơ sở vật chất, thuốc thiết yếu cho Trạm y tế cấp xã nhằm đảm bảo cung cấp các dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, cơ bản, thiết yếu cho người dân ngay tại cơ sở.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 10/2026.

7. Cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cấp xã

Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, các địa phương:

a) Tiếp tục nghiên cứu, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cấp xã; cơ cấu lại đội ngũ theo vị trí việc làm, năng lực thực thi và yêu cầu thực tiễn; đổi mới đánh giá cán bộ theo sản phẩm, kết quả đầu ra.

b) Thực hiện việc rà soát, bố trí cán bộ, công chức có năng lực, chuyên môn sâu đảm nhiệm các vị trí trọng yếu, trực tiếp phục vụ Nhân dân (đất đai, tài chính, tư pháp, công nghệ thông tin, tiếp công dân...). Chú trọng phát hiện, đào tạo, ưu tiên phát triển đội ngũ cán bộ khoa học, cán bộ nữ, cán bộ trẻ, người dân tộc thiểu số và tăng cường luân chuyển, bố trí cho các địa bàn, lĩnh vực trọng yếu. Đồng thời, kiên

quyết chấn chỉnh tình trạng sợ trách nhiệm, né tránh, ỷ lại, đùn đẩy, làm việc cầm chừng; kịp thời thay thế cán bộ năng lực hạn chế, uy tín giảm sút, không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

8. Đẩy mạnh chuyển đổi số, liên thông dữ liệu, chuẩn hóa phần mềm phục vụ vận hành mô hình 02 cấp

8.1. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh:

a) Thúc đẩy việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo có kiểm soát trong quản lý, điều hành, cung cấp dịch vụ công; tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu, bảo đảm dữ liệu “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”, phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính.

Thời gian hoàn thành: Trong năm 2027.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, các địa phương chủ động rà soát, tự đánh giá hiệu quả các phần mềm, nền tảng chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị mình để báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền về tồn tại, vướng mắc (nếu có).

Thời gian hoàn thành: Trong năm 2026.

c) Chuẩn hóa các quy trình, biểu mẫu và thiết lập kênh hướng dẫn nghiệp vụ trực tuyến; chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh từ thực tiễn tại cơ sở, nhất là các điểm nghẽn, chong chéo, mâu thuẫn, việc phân bổ nguồn lực, điều kiện đảm bảo thực hiện.

Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

8.2. Công an tỉnh:

Tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng; hoàn thiện cơ chế, quy trình bảo vệ dữ liệu; nâng cao hiệu quả giám sát, phòng ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời sự cố, bảo đảm an toàn cho các hệ thống thông tin, nền tảng số và cơ sở dữ liệu.

Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

8.3. Sở Khoa học và Công nghệ:

a) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan tiếp tục triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đề án 06 tỉnh.

Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

b) Chủ trì hướng dẫn việc kết nối, chia sẻ, tích hợp dữ liệu, tạo thuận lợi trong công tác cho cán bộ, công chức, viên chức, nhất là ở cấp xã để triển khai thành công mô hình chính quyền địa phương 2 cấp kết hợp với chuyển đổi số.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 10/2026.

c) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan liên quan triển khai và đưa vào vận hành hệ thống chỉ đạo, điều hành trên môi trường số, bảo đảm tích hợp đồng bộ dữ liệu không gian đa ngành; bước đầu chuyển đổi phương thức quản lý, chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp dựa trên dữ liệu.

Thời gian hoàn thành: Trong năm 2027.

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan chú trọng đẩy mạnh đào tạo về trí tuệ nhân tạo, an toàn thông tin, kỹ năng số gắn với yêu cầu thực tiễn từng vị trí việc làm, nhất là đội ngũ cán bộ trực tiếp tham mưu, quản lý và giải quyết công việc trên môi trường số.

Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

8.4. Sở Tài chính

Ứng dụng công nghệ thông tin, kết nối liên thông dữ liệu tài chính - ngân sách thông suốt từ trung ương đến cấp xã, bảo đảm phục vụ kịp thời công tác điều hành và thực hiện chế độ.

Thời gian hoàn thành: Ngay sau khi Bộ Tài chính hoàn thiện hệ thống kết nối liên thông dữ liệu theo tiến độ tại Chương trình hành động của Chính phủ (trong năm 2026).

9. Xử lý hiệu quả trụ sở, tài sản công, hồ sơ, tài liệu sau sắp xếp

9.1. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp xã

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan thực hiện rà soát toàn diện trụ sở, phòng làm việc, phòng tiếp công dân, bộ phận một cửa, kho lưu trữ, trang thiết bị, phương tiện làm việc, đường truyền, máy tính, chữ ký số, phần mềm chuyên ngành và các điều kiện thiết yếu khác; có phương án đầu tư, cải tạo, nâng cấp phù hợp với quy mô dân số, diện tích tự nhiên, khối lượng công việc, đặc thù địa bàn và yêu cầu chuyển đổi số của từng xã, phường, đặc khu.

Thời gian hoàn thành: Trong năm 2026.

9.2. Sở Tài chính

a) Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị, địa phương, chủ trì rà soát, tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét bố trí kinh phí mua sắm trang thiết bị thiết yếu phục vụ việc số hóa hồ sơ, tài liệu theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và khả năng cân đối ngân sách.

Thời gian hoàn thành: Theo kế hoạch số hóa hồ sơ, tài liệu.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, các địa phương tiếp tục rà soát, thống kê đầy đủ trụ sở, nhà đất, tài sản công đôi dư sau sắp xếp; gắn việc sắp xếp, xử lý với quản lý, sử dụng có hiệu quả, thực chất; ưu tiên sử dụng quỹ đất, cơ sở vật chất đôi dư cho y tế, giáo dục, văn hóa, thể thao, sinh hoạt cộng đồng, an sinh xã hội, hành chính công và các thiết chế phục vụ trực tiếp Nhân dân; phân loại rõ tài sản tiếp tục sử dụng, tài sản chuyển đổi công năng, tài sản thu hồi, điều chuyển, chuyển giao hoặc xử lý theo hình thức khác theo quy định. Kiên quyết khắc phục triệt để tình trạng trụ sở bỏ hoang, sử dụng kém hiệu quả hoặc chưa có phương án xử lý rõ ràng.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 10/2026.

9.3. Sở Nội vụ:

Chủ trì, hướng dẫn việc bàn giao, tiếp nhận, chỉnh lý, phân loại; không để thất lạc, phân tán, hư hỏng hồ sơ, tài liệu liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn số hóa và quản lý tập trung hồ sơ, tài liệu sau sắp xếp, ưu tiên số hóa dữ liệu đất đai, hộ tịch, chính sách xã hội, tài chính, khiếu nại, tố cáo, hồ sơ cán bộ và dữ liệu dân sinh thiết yếu.

Thời gian hoàn thành: Ngay sau khi Bộ Nội vụ, Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành hướng dẫn và các quy định liên quan theo tiến độ tại Chương trình hành động của Chính phủ (trong tháng 10/2026).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh và Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu trong phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động, tích cực triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

2. Giao Sở Nội vụ theo dõi, đôn đốc, phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương và các cơ quan có liên quan trong việc triển khai thực hiện; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện.

3. Giao Sở Tài chính hướng dẫn, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định và khả năng cân đối ngân sách.

4. UBND các xã, phường, đặc khu xây dựng kế hoạch cụ thể và triển khai trên địa bàn; báo cáo kết quả về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, hướng dẫn xử lý hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Chính phủ (B/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (B/c);
- Đảng ủy UBND tỉnh (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Công an tỉnh; BCHQS tỉnh;
- Thống kê tỉnh;
- BHXH tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khi;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Vinh

Phụ lục

**DANH MỤC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 76-KL/TW, KẾ HOẠCH SỐ 06-KH/TW,
NGHỊ QUYẾT SỐ 221/NQ-CP, KẾ HOẠCH SỐ 73-KH/TU VÀ KẾ HOẠCH SỐ 66-KH/ĐU**

(Kèm theo Kế hoạch số: ~~4242~~ /KH-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2026 của UBND tỉnh Quảng Trị)

Số TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời hạn
I	Quản trị, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 76-KL/TW, Kế hoạch số 06-KH/TW và Nghị quyết số 221/NQ-CP				
1	Tổ chức quản trị, triển khai Kết luận số 76-KL/TW, Kế hoạch số 06-KH/TW, Nghị quyết số 221/NQ-CP, Kế hoạch số 73-KH/TU và Kế hoạch số 66-KH/ĐU	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp xã		Chương trình hành động/ Kế hoạch triển khai thực hiện	Trong tháng 8/2026
II	Hoàn thiện thể chế, chức năng, nhiệm vụ, đẩy mạnh kiểm soát quyền lực, cắt giảm thủ tục hành chính				
1	Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các sở, ngành rà soát toàn diện các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền của tỉnh	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh	Văn bản pháp luật được sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới đồng bộ, thống nhất	Thường xuyên
2	Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các sở, ngành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp, tập trung một số lĩnh vực như khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, ngân sách, chế độ chính sách	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh	Văn bản pháp luật được sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới đồng bộ, thống nhất	Trong năm 2027

Số TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời hạn
3	Sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh các quy định liên quan đến tổ chức bộ máy	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh	Danh mục văn bản cần sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới	Trong tháng 10/2026
4	Tiếp tục rà soát các nhiệm vụ đã phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền cho địa phương; đánh giá mức độ phù hợp, khả năng thực hiện và điều kiện bảo đảm	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh	Báo cáo rà soát, đánh giá các nhiệm vụ phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền	Thường xuyên
5	Triển khai, hướng dẫn các quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung	Sở Nội vụ		Văn bản triển khai, hướng dẫn	Thường xuyên
6	Hoàn thiện thể chế về chuyển đổi số, phát triển nguồn nhân lực số	Sở Khoa học và Công nghệ		Văn bản hoặc báo cáo đề xuất hoàn thiện thể chế về chuyển đổi số	Thường xuyên
7	Hướng dẫn các quy định về cơ chế, định mức, tiêu chí phân bổ ngân sách cho cấp xã. Cập nhật, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến nội dung này thuộc thẩm quyền của tỉnh (nếu có)	Sở Tài chính		Văn bản hướng dẫn hoặc báo cáo đề xuất hoàn thiện cơ chế, định mức, tiêu chí phân bổ ngân sách cho cấp xã	Ngay sau khi Bộ Tài chính hoàn thiện các quy định có liên quan
8	Rà soát, cắt giảm thủ tục xác nhận, xác minh, xin ý kiến, thỏa thuận trong giải quyết hồ sơ	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh	Các thủ tục xác nhận, xác minh, xin ý kiến, thỏa thuận trong giải quyết hồ sơ được cắt giảm	Trong tháng 10/2027

Số TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời hạn
III	Nghiên cứu xây dựng khu kinh tế đặc biệt, mô hình đơn vị hành chính cấp xã mang tính hạt nhân				
1	Nghiên cứu, hướng dẫn về khu kinh tế đặc biệt để tạo không gian phát triển mới, cơ chế vượt trội, mô hình quản lý tinh gọn, hiệu quả; đồng thời xây dựng các quy định có liên quan đến nội dung này thuộc thẩm quyền của tỉnh	Ban Quản lý khu kinh tế	Sở Tài chính, Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan	Văn bản hướng dẫn các quy định của trung ương và quy định của tỉnh (nếu có) về khu kinh tế đặc biệt được ban hành và triển khai thực hiện	Ngay sau khi Bộ Tài chính hoàn thiện các quy định có liên quan
2	Nghiên cứu đề xuất mô hình đơn vị hành chính cấp xã mang tính hạt nhân tiêu biểu để lan tỏa, nhân rộng, dẫn dắt phát triển	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp xã	Đề xuất mô hình xã, phường hạt nhân báo cáo cấp có thẩm quyền	Sau khi Bộ Nội vụ xây dựng mô hình đơn vị hành chính cấp xã mang tính hạt nhân tiêu biểu
3	Nghiên cứu xây dựng phương án về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã chưa đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện hoặc phát sinh bất hợp lý trong quá trình vận hành	Sở Nội vụ	UBND cấp xã	Báo cáo đề xuất phương án về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã	Sau khi Bộ Nội vụ xây dựng mô hình đơn vị hành chính cấp xã mang tính hạt nhân tiêu biểu
IV	Nghiên cứu khung tổ chức hệ thống hành chính nhà nước				
1	Xây dựng, triển khai khung tổ chức các cơ quan, đơn vị trong hệ thống hành chính nhà nước từ trung ương đến cấp tỉnh, cấp xã theo định hướng của Trung ương	Sở Nội vụ	Các cơ quan liên quan	Kế hoạch triển khai thực hiện	Ngay sau khi Bộ Nội vụ hoàn thiện các quy định có liên quan

Số TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời hạn
2	Tham mưu tham gia ý kiến với Ban Tổ chức Trung ương, Đảng ủy Chính phủ và các cơ quan liên quan về mô hình tổ chức theo ngành dọc đối với cơ quan Thanh tra nhà nước và triển khai thực hiện sau khi có chủ trương của Trung ương	Sở Nội vụ và Thanh tra tỉnh		Văn bản tham mưu/triển khai	Theo kế hoạch của Ban Tổ chức Trung ương, Chính phủ
V	Rà soát, hoàn thiện tiêu chí, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật				
1	Hướng dẫn các quy định về quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá thuộc các ngành, lĩnh vực do các bộ, cơ quan ngang bộ ban hành. Đồng thời rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá dịch vụ công cơ bản, thiết yếu thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh	Sở Tài chính	Hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá được bổ sung đầy đủ, thống nhất trong triển khai	Ngay sau khi các bộ, cơ quan ngang bộ hoàn thiện các quy định có liên quan
2	Hướng dẫn 02 chỉ tiêu kinh tế tổng hợp cấp xã gồm tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn cấp xã và thu nhập bình quân đầu người cấp xã	Thống kê tỉnh		Văn bản hướng dẫn	Ngay sau khi Bộ Tài chính hoàn thiện các quy định có liên quan
VI	Sắp xếp, tinh gọn bộ máy bên trong các bộ, cơ quan ngang bộ và sắp xếp, tổ chức lại mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập				

Số TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời hạn
1	Sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong các sở, ban, ngành cấp tỉnh đồng bộ với phân cấp, phân quyền	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh		Tổ chức bộ máy bên trong được sắp xếp tinh gọn, hoạt động hiệu quả	Trong tháng 10/2026
2	Tự chủ các đơn vị sự nghiệp đủ điều kiện; đẩy mạnh xã hội hóa, chuyển giao dịch vụ công mà nhà nước không nhất thiết phải thực hiện cho khu vực ngoài nhà nước (trọng tâm vào các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao,...)	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp xã		Tăng tỷ lệ tự chủ của các đơn vị sự nghiệp; hoàn thành chuyển giao dịch vụ công nhà nước không nhất thiết phải thực hiện cho khu vực ngoài nhà nước	Thường xuyên
3	Sắp xếp các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập theo Công văn số 363-CV/TU ngày 22/7/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Đề án, chỉ đạo của UBND tỉnh	Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo		Hoàn thành việc sắp xếp	Trong tháng 8/2026
4	Sắp xếp, tổ chức lại cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên; giảm tối thiểu 30% số cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan	Đề án sắp xếp, tổ chức lại cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên	Trước ngày 01/10/2026
5	Rà soát, bổ sung trang thiết bị, cơ sở vật chất, thuốc thiết yếu cho Trạm y tế cấp xã	UBND cấp xã	Sở Y tế	Bố trí trang thiết bị, cơ sở vật chất, thuốc thiết yếu cho các Trạm y tế đảm bảo cung cấp các dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban	Trong tháng 10/2026

Số TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời hạn
				đầu, cơ bản, thiết yếu cho người dân ngay tại cơ sở	
6	Hoàn thiện mô hình tổ chức Trạm Y tế cấp xã; đồng thời rà soát, điều chỉnh, bổ sung nhân lực y tế cho Trạm y tế cấp xã	Sở Nội vụ	Sở Y tế, UBND cấp xã và các cơ quan liên quan	Triển khai mô hình tổ chức Trạm y tế cấp xã đáp ứng yêu cầu; bố trí nhân lực cho các Trạm y tế đảm bảo cung cấp các dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, cơ bản, thiết yếu cho người dân ngay tại cơ sở	Trong tháng 10/2026
7	Triển khai tạo lập, chuẩn hóa, làm sạch, liên thông dữ liệu sức khỏe; tích hợp dữ liệu Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID và kết nối, chia sẻ dữ liệu y tế theo quy định	Sở Y tế	Công an tỉnh và UBND cấp xã	Vận hành hiệu quả hồ sơ sức khỏe điện tử kết nối dữ liệu y tế từ cấp xã đến cấp tỉnh	Trong tháng 10/2026
VII	Cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức				
1	Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cấp xã; cơ cấu lại đội ngũ theo vị trí việc làm, năng lực thực thi và yêu cầu thực tiễn; đổi mới đánh giá cán bộ theo sản phẩm, kết quả đầu ra	Sở Nội vụ	Các cơ quan liên quan, các địa phương	Hướng dẫn/ kết quả đánh giá cán bộ theo sản phẩm, kết quả đầu ra; Báo cáo đánh giá nhu cầu biên chế thực tế và phương án bố trí, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị	Thường xuyên

Số TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời hạn
				trí việc làm, khối lượng công việc, dữ liệu quản trị và hiệu quả thực thi công vụ	
2	Rà soát, bố trí cán bộ, công chức có năng lực, chuyên môn sâu đảm nhiệm các vị trí trọng yếu, trực tiếp phục vụ Nhân dân. Chú trọng phát hiện, đào tạo, ưu tiên phát triển đội ngũ cán bộ khoa học, cán bộ nữ, cán bộ trẻ, người dân tộc thiểu số và tăng cường luân chuyển, bố trí cho các địa bàn, lĩnh vực trọng yếu. Đồng thời, kiên quyết chấn chỉnh tình trạng sợ trách nhiệm, né tránh, ỷ lại, đùn đẩy, làm việc cầm chừng; kịp thời thay thế cán bộ năng lực hạn chế, uy tín giảm sút, không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ	Sở Nội vụ	Các cơ quan liên quan, các địa phương	Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng/ đào tạo, phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	Thường xuyên
VIII	Đẩy mạnh chuyển đổi số, liên thông dữ liệu, chuẩn hóa phần mềm phục vụ vận hành mô hình 02 cấp				
1	Thúc đẩy việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo có kiểm soát trong quản lý, điều hành, cung cấp dịch vụ công; tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu, bảo đảm dữ liệu “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh		Ứng dụng trí tuệ nhân tạo, tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu, phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính	Thường xuyên

Số TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời hạn
2	Chuẩn hóa các quy trình, biểu mẫu và thiết lập kênh hướng dẫn nghiệp vụ trực tuyến; chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh từ thực tiễn tại cơ sở, nhất là các điểm nghẽn, chông chéo, mâu thuẫn, việc phân bổ nguồn lực, điều kiện đảm bảo thực hiện	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh		Các quy trình, biểu mẫu đã được chuẩn hóa; thiết lập kênh hướng dẫn nghiệp vụ trực tuyến	Thường xuyên
3	Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng; hoàn thiện cơ chế, quy trình bảo vệ dữ liệu	Công an tỉnh		Các hệ thống được bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, vận hành thông suốt, hiệu quả	Thường xuyên
4	Triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đề án 06 tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Công an tỉnh, Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan	Theo yêu cầu của các nhiệm vụ	Thường xuyên
5	Hướng dẫn việc kết nối, chia sẻ, tích hợp dữ liệu	Sở Khoa học và Công nghệ		Văn bản hướng dẫn	Trong tháng 10/2026
6	Rà soát phần mềm, nền tảng đang triển khai tại địa phương	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh	Các cơ quan liên quan và các địa phương	Báo cáo rà soát phần mềm, nền tảng số; đề xuất cấp có thẩm quyền về tồn tại, vướng mắc (nếu có)	Trong năm 2026
7	Triển khai và đưa vào vận hành hệ thống chỉ đạo, điều hành trên môi	Sở Khoa học và Công nghệ	Công an tỉnh và các cơ quan liên quan	Hệ thống chỉ đạo, điều hành trên môi trường số,	Trong năm 2027

Số TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời hạn
	trường số, tích hợp đồng bộ dữ liệu không gian đa ngành			tích hợp dữ liệu không gian đa ngành	
8	Đẩy mạnh đào tạo về trí tuệ nhân tạo, an toàn thông tin, kỹ năng số gắn với yêu cầu thực tiễn từng vị trí việc làm, nhất là đội ngũ cán bộ trực tiếp tham mưu, quản lý và giải quyết công việc trên môi trường số	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan	Báo cáo kết quả đào tạo	Thường xuyên
9	Ứng dụng công nghệ thông tin, kết nối liên thông dữ liệu tài chính - ngân sách, bảo đảm phục vụ kịp thời công tác điều hành và thực hiện chế độ	Sở Tài chính	Các cơ quan liên quan	Dữ liệu tài chính - ngân sách liên thông từ trung ương đến cấp xã	Ngay sau khi Bộ Tài chính hoàn thiện các quy định có liên quan
IX	Xử lý trụ sở, tài sản công, hồ sơ, tài liệu sau sắp xếp				
1	Tiếp tục rà soát, xử lý trụ sở, nhà đất, tài sản công dôi dư sau sắp xếp; ưu tiên sử dụng cho y tế, giáo dục, văn hóa, thể thao, sinh hoạt cộng đồng, hành chính công	Sở Tài chính	Các cơ quan liên quan, các địa phương	Báo cáo xử lý tài sản công; Hoàn thành việc xử lý trụ sở, nhà đất, tài sản công dôi dư sau sắp xếp	Trong tháng 10/2026
2	Hướng dẫn việc bàn giao, tiếp nhận, chỉnh lý, phân loại; số hóa và quản lý tập trung hồ sơ, tài liệu sau sắp xếp	Sở Nội vụ	Sở Khoa học và Công nghệ	Hướng dẫn quản lý, số hóa hồ sơ, tài liệu; báo cáo kết quả thực hiện	Ngay sau khi Bộ Nội vụ, Bộ Khoa học và Công nghệ hoàn thiện các quy định có liên quan

Số TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời hạn
3	Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị, địa phương, chủ trì rà soát, tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét bố trí kinh phí mua sắm trang thiết bị thiết yếu phục vụ việc số hóa hồ sơ, tài liệu theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và khả năng cân đối ngân sách	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Văn bản đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét bố trí kinh phí	Theo kế hoạch số hóa hồ sơ, tài liệu
4	Rà soát điều kiện cơ sở vật chất, bộ phận một cửa, phòng tiếp công dân, kho lưu trữ, trang thiết bị, đường truyền, chữ ký số, phần mềm chuyên ngành tại cấp xã	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp xã	Sở Tài chính và các cơ quan liên quan	Cơ sở vật chất, bộ phận một cửa, phòng tiếp công dân, kho lưu trữ, trang thiết bị, đường truyền, chữ ký số, phần mềm chuyên ngành tại cấp xã được đầu tư, trang bị đồng bộ, đáp ứng yêu cầu công việc	Trong năm 2026